TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ	*Lạc Dương, ngày 04 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 24/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Cil L**, sinh năm: 1975.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B Đ II, thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Bà **Pang Ting X**, sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B Đ II, thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cil L và bà Pang Ting X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Cil L và bà Pang Ting X thuận tình ly hôn.

- Về con chung**:** Các đương sự thống nhất giao con chung là cháu Pang Ting Ngh, sinh ngày 01/12/2007 cho bà Pang Ting X trực nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Cil L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 4/2019.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định: Nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Lạc Dương (Ngân hàng nông nghiệp Lạc Dương) 50.000.000 đồng, các bên tự thỏa thuận việc thanh toán nợ, đồng thời Ngân hàng có văn bản không yêu cầu Tòa án giải quyết trong cùng vụ án nên Tòa án không xem xét. Khi nào Ngân hàng nông nghiệp Lạc Dương có yêu cầu thì Tòa án xem xét giải quyết.

Ông Cil L có trách nhiệm thanh toán lại cho bà Pang Ting X số tiền là 22.500.000 đồng (đây là số tiền nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng mà bà X đã trả cho Ngân hàng vào ngày 08/3/2019).

- Về án phí: Ông Cil L nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con và 562.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho bà X (22.500.000 đồng). Tổng cộng ông L phải chịu là 862.500 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông L đã nộp là 33.675.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001892 ngày 01/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương, hoàn trả cho ông L 32.812.500đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Kể từ ngày bà Pang Ting X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Cil L chưa thi hành xong số tiền cấp dưỡng nuôi con và tiền phải thanh toán cho bà X theo quy định, thì ông L phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THA DS H.Lạc Dương;
- Ban Tư pháp TT Lạc Dương, H. Lạc Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Phương Dung